

HƯỚNG DẪN

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ hỗ trợ đối với giáo viên tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2025

Căn cứ Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ hỗ trợ đối với giáo viên tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2025 (Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐND);

Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường mầm non (Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT);

Căn cứ Thông tư số 20/2022/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập (Thông tư số 20/2022/TT-BGDĐT);

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường tiểu học công lập (Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT);

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học cơ sở công lập (Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT);

Căn cứ Thông tư số 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học phổ thông công lập (Thông tư số 04/2021/TT-BGDĐT);

Căn cứ Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số: 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02 tháng 02 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập (Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT);

Căn cứ Quyết định số 51/2012/QĐ-TTg ngày 16 tháng 11 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về chế độ bồi dưỡng và chế độ trang phục đối với giáo viên, giảng viên thể dục thể thao (*Quyết định số 51/2012/QĐ-TTg*);

Căn cứ Thông tư liên tịch số 15/2015/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BQP-BCA-BNV-BTC ngày 16 tháng 7 năm 2015 của các Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ, chính sách đối với cán bộ quản lý, giáo viên, giảng viên (*Thông tư liên tịch số 15/2015/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BQP-BCA-BNV-BTC*);

Căn cứ Quyết định số 2453/QĐ-BGDĐT ngày 21 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình bồi dưỡng giáo viên Tin học dạy môn Tin học và Công nghệ ở Tiểu học (*Quyết định số 2453/QĐ-BGDĐT*);

Thực hiện Quyết định số 2651/QĐ-UBND ngày 09 tháng 9 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định chế độ hỗ trợ đối với giáo viên tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2025;

Trên cơ sở căn cứ quy định tại Nghị quyết và quy định tại các Quyết định và Thông tư có liên quan; trên cơ sở ý kiến các đơn vị, của Sở Tài chính tại văn bản số 6325/STC-NSNN ngày 20/9/2024 về việc ý kiến dự thảo góp ý hướng dẫn triển khai các Nghị quyết của HĐND tỉnh;

Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐND như sau:

I. MỨC HỖ TRỢ VÀ ĐỐI TƯỢNG HỖ TRỢ; THỜI GIAN HỖ TRỢ

1. Mức hỗ trợ và đối tượng hỗ trợ

a) Mức hỗ trợ: 2.000.000 đồng/người/tháng cho đối tượng

- Viên chức có vị trí việc làm là giáo viên giảng dạy tại các cơ sở giáo dục mầm non công lập.

- Viên chức có vị trí việc làm là giáo viên giảng dạy tại Trung tâm nuôi dạy trẻ khuyết tật loại hình công lập.

b) Mức hỗ trợ: 1.500.000 đồng/người/tháng cho đối tượng

- Viên chức có vị trí việc làm là giáo viên giảng dạy các bộ môn khó tuyển dụng gồm: Âm nhạc, Mỹ thuật, Tin học, Giáo dục thể chất tại các trường: tiểu học, tiểu học có nhiều cấp (có cấp trung học cơ sở), trung học cơ sở công lập trên địa bàn tỉnh.

- Viên chức có vị trí việc làm là giáo viên giảng dạy các bộ môn khó tuyển dụng gồm: Âm nhạc, Mỹ thuật, Tin học, Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng tại các trường: trung học phổ thông, trung học phổ thông có nhiều cấp học (có cấp trung học cơ sở) công lập trên địa bàn tỉnh.

- Viên chức có vị trí việc làm là giáo viên giảng dạy ở các địa bàn khó tuyển dụng tại các cơ sở giáo dục phổ thông công lập, gồm: xã Sông Nhạn, xã Thừa Đức - huyện Cẩm Mỹ; xã Cây Gáo, xã Sông Thao, xã Bàu Hàm - huyện Trảng Bom; xã Mã Đà, xã Phú Lý - huyện Vĩnh Cửu; xã Xuân Phú, xã Lang Minh - huyện Xuân Lộc; xã Lộ 25, xã Xuân Thiện - huyện Thống Nhất; xã Phú Túc, xã Túc Trung, xã Thanh Sơn, xã Suối Nho, xã Phú Cường - huyện Định Quán; xã Bảo Quang, xã Bình Lộc - thành phố Long Khánh; xã Phú Thịnh - huyện Tân Phú.

2. Thời gian hỗ trợ: Tối đa 09 tháng/năm học; thực hiện từ tháng 9/2024 đến ngày 31/12/2025.

II. NGUYÊN TẮC VÀ ĐIỀU KIỆN HỖ TRỢ

1. Chế độ hỗ trợ không tính để đóng bảo hiểm xã hội và tính hưởng các phụ cấp khác; chỉ được nhận một chế độ hỗ trợ cao nhất trong trường hợp cùng lúc được hưởng nhiều chế độ hỗ trợ tại hướng dẫn này.

2. Viên chức có vị trí việc làm là giáo viên đã được tuyển dụng, hợp đồng chuyên môn theo quy định pháp luật tại các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập (bao gồm cả viên chức đang trong thời gian tập sự).

3. Các đối tượng quy định tại khoản 1 Mục I hướng dẫn này (kể cả đối tượng được cử đi đào tạo, bồi dưỡng, nghỉ thai sản, nghỉ ốm theo quy định) được hưởng chế độ hỗ trợ hàng tháng nêu không thuộc một trong các trường hợp sau đây: Nghỉ việc không đúng quy định; đang thi hành quyết định kỷ luật từ khiển trách trở lên; đang nghỉ việc không hưởng lương; đang bị tạm giữ, tạm giam; đang bị tạm đình chỉ công tác từ 01 (một) tháng trở lên. Trường hợp không bị xử lý kỷ luật hoặc được kết luận là oan, sai thì được truy lĩnh.

4. Đối tượng được hưởng hỗ trợ quy định tại khoản 1 Mục I hướng dẫn này bảo đảm một trong các điều kiện sau:

a) Viên chức có vị trí việc làm là giáo viên giảng dạy tại các cơ sở giáo dục mầm non công lập thực hiện theo quy định tại Điều 26 Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT, cụ thể: “*Giáo viên thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em.*”.

b) Viên chức có vị trí việc làm là giáo viên giảng dạy tại Trung tâm nuôi dạy trẻ khuyết tật loại hình công lập thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 23 Thông tư số 20/2022/TT-BGDĐT.

c) Viên chức có vị trí việc làm là giáo viên giảng dạy tại các trường phổ thông công lập tiêu chuẩn về trình độ chuẩn được đào tạo đảm bảo theo quy định tại Thông tư số: 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT; Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT.

d) Một số trường hợp khác gồm:

- Viên chức có vị trí việc làm là giáo viên giảng dạy tại các trường tiểu học công lập được phân công dạy môn Tin học ở Tiểu học đã có bằng Tin học từ

Trung cấp trở lên (hoặc có bằng tốt nghiệp song ngành trong đó có 1 ngành là Tin học), chưa có bằng Tin học; được xác định đáp ứng tiêu chuẩn đối với giáo viên trong trường hợp: *“đã tham gia Chương trình bồi dưỡng giáo viên dạy môn tin học ở tiểu học và được cấp chứng chỉ theo quy định tại Quyết định số 2453/QĐ-BGDĐT”*.

- Viên chức có vị trí việc làm là giáo viên dạy môn học khác tại các cơ sở giáo dục công lập dạy chuyên trách, dạy kiêm nhiệm đối với: môn Giáo dục thể chất (không bao gồm giáo viên thỉnh giảng) đối tượng được quy định tại Quyết định số 51/2012/QĐ-TTg; môn Giáo dục quốc phòng (không bao gồm giáo viên thỉnh giảng) đối tượng được quy định tại Thông tư liên tịch số 15/2015/TTLT-BGDĐT-BLDTBXH-BQP-BCA-BNV-BTC.

5. Đối tượng không được hưởng hỗ trợ gồm cán bộ quản lý, viên chức giảng dạy ở các bộ môn khác được phân công dạy thêm giờ (hoặc dạy để đủ định mức tiết dạy quy định) ở một số bộ môn khó tuyển dụng gồm: Âm nhạc, Mỹ thuật, Tin học, Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp các sở ngành có liên quan triển khai văn bản hướng dẫn này đến các cơ quan, cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh thực hiện nghiêm túc văn bản hướng dẫn này.

- Chủ trì tổ chức thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất tình hình chi trả chế độ hỗ trợ đối với giáo viên tại các cơ sở giáo dục thuộc các huyện, thành phố và các đơn vị trực thuộc theo phân cấp quản lý.

- Tổng hợp dự toán kinh phí các cơ sở giáo dục trên địa bàn theo phân cấp quản lý gửi Sở Tài chính để làm cơ sở giao dự toán kinh phí chi trả chế độ hỗ trợ.

- Phối hợp Sở Tài chính phân bổ dự toán kinh phí cho các cơ sở giáo dục trên địa bàn theo phân cấp quản lý kịp thời đảm bảo chi trả chế độ hỗ trợ đối với giáo viên theo đúng quy định.

- Tổng hợp tình hình thực hiện chi trả chế độ hỗ trợ đối với giáo viên của các cơ sở giáo dục trực thuộc và các cơ sở giáo dục thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố quản lý để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kịp thời.

2. Sở Tài chính

- Tham mưu giao dự toán kinh phí cho các địa phương để đảm bảo kinh phí cho các địa phương phân bổ cho các cơ sở giáo dục theo phân cấp quản lý kịp thời gian quy định.

- Tham mưu giao dự toán kinh phí cho Sở Giáo dục và Đào tạo để phân bổ kinh phí cho các cơ sở giáo dục theo phân cấp quản lý kịp thời gian quy định.

3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Chỉ đạo cơ quan, các phòng chuyên môn có liên quan triển khai văn bản

hướng dẫn này đến các cơ sở giáo dục trên địa bàn theo phân cấp quản lý biết nghiêm túc thực hiện.

- Tổng hợp dự toán kinh phí các cơ sở giáo dục trên địa bàn theo phân cấp quản lý gửi Sở Tài chính để làm cơ sở giao dự toán kinh phí chi trả chế độ hỗ trợ.

- Chỉ đạo phòng chuyên môn có liên quan phân bổ dự toán kinh phí cho các cơ sở giáo dục trên địa bàn theo phân cấp quản lý kịp thời gian theo quy định.

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra thực hiện chế độ hỗ trợ đối với giáo viên tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn theo phân cấp quản lý theo đúng quy định hiện hành nhằm đảm bảo kinh phí hỗ trợ đúng đối tượng, không để lợi dụng, trục lợi chính sách.

- Trước ngày 25 tháng 6 hàng năm, tổng hợp tình hình thực hiện chế độ hỗ trợ đối với giáo viên của cơ sở giáo dục trên địa bàn theo phân cấp quản lý để thực hiện báo cáo mẫu số 01 theo quy định gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo (file scan có đầy đủ chữ lý đóng dấu và file mềm) thông qua địa chỉ email phongkhtc.sodongnai@dongnai.edu.vn.

4. Các cơ sở giáo dục thuộc địa phương quản lý

- Thủ trưởng các cơ sở giáo dục có trách nhiệm phổ biến, tuyên truyền rộng rãi chế độ hỗ trợ đối với giáo viên tại văn bản hướng dẫn này đến cán bộ, giáo viên và nhân viên biết nghiêm túc triển khai thực hiện.

- Thực hiện chi chính sách hỗ trợ tại văn bản hướng dẫn này cho giáo viên cùng lúc với kỳ trả lương hàng tháng của đơn vị nhằm đảm bảo kinh phí hỗ trợ kịp thời.

- Tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện chi tiền chính sách hỗ trợ cho giáo viên gửi cơ quan quản lý tài chính phân bổ kịp thời.

- Chịu sự kiểm tra, thanh tra định kỳ, đột xuất của các cơ quan có thẩm quyền.

- Trước ngày 15 tháng 6 hàng năm, thực hiện báo cáo đánh giá tình hình thực hiện hỗ trợ cho giáo viên và báo cáo mẫu số 1, 2, 3 theo quy định gồm (file scan có đầy đủ chữ lý đóng dấu và file mềm) gửi về cơ quan cấp trên quản lý.

5. Các cơ sở giáo dục và đơn vị thuộc Sở quản lý

- Thủ trưởng các cơ sở giáo dục có trách nhiệm phổ biến, tuyên truyền rộng rãi chế độ hỗ trợ đối với giáo viên tại văn bản hướng dẫn này đến cán bộ, giáo viên và nhân viên biết nghiêm túc triển khai thực hiện.

- Thực hiện chi chính sách hỗ trợ tại văn bản hướng dẫn này cho giáo viên cùng lúc với kỳ trả lương hàng tháng của đơn vị nhằm đảm bảo kinh phí hỗ trợ kịp thời.

- Tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện chi tiền chính sách hỗ trợ cho giáo viên gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo để Sở tổng hợp tham mưu phân bổ kịp thời.

- Chịu sự kiểm tra, thanh tra định kỳ, đột xuất của các cơ quan có thẩm quyền.

- Trước ngày 15 tháng 6 hàng năm, thực hiện báo cáo đánh giá tình hình thực hiện hỗ trợ cho giáo viên và báo cáo mẫu số 1, 2, 3 theo quy định gồm (file scan có đầy đủ chữ lý đóng dấu và file mềm) gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo thông qua địa chỉ email phongkhtc.sodongnai@dongnai.edu.vn.

Trên đây là hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐND quy định chế độ hỗ trợ đối với giáo viên tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2025. Trong quá trình triển khai thực hiện có khó khăn, vướng mắc đề nghị báo cáo bằng văn bản gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo để được hướng dẫn; văn bản này thay thế văn bản số 4228/HD-SGDĐT ngày 27/9/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh
- Sở Tài chính;
- UBND huyện, thành phố;
- Phòng GDĐT các huyện, thành phố;
- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng chuyên môn Sở;
- Các trường THPT trên địa bàn tỉnh;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Công thông tin điện tử Sở GDĐT;
- Lưu: VT, KHTC.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đỗ Đăng Bảo Linh